

Khu vực bỏ phiếu và việc xác định khu vực bỏ phiếu bầu cử

12:13 05/03/2026

Khu vực bỏ phiếu là phạm vi địa lý, hành chính có số dân nhất định. Việc chia khu vực bỏ phiếu mang ý nghĩa kỹ thuật nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri thực hiện quyền bầu cử của mình. Chính vì vậy, khu vực bỏ phiếu có phạm vi hành chính nhỏ hơn đơn vị bầu cử và được xác định theo đơn vị bầu cử.



Theo quy định tại Điều 11 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ 300 cử tri đến 4.000 cử tri. Ở miền núi, hải đảo và những nơi dân cư không tập trung, thì dù chưa có đủ 300 cử tri cũng được thành lập một khu vực bỏ phiếu. Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ 50 cử tri trở lên; đơn vị vũ trang nhân dân, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng.

Việc xác định đơn vị vũ trang nhân dân là khu vực bỏ phiếu riêng do Ban chỉ huy đơn vị quyết định. Việc xác định các khu vực bỏ phiếu còn lại do UBND cấp xã quyết định và báo cáo UBND cấp tỉnh. Trường hợp cần thiết, UBND cấp tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu. Việc xác định khu vực bỏ phiếu được

thực hiện trước khi thành lập Tổ bầu cử.

Việc phân chia khu vực bỏ phiếu và xác định khu vực bỏ phiếu được quy định cụ thể tại Thông tư 21 ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ và Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 ban hành kèm theo Quyết định số 8202 ngày 7/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an.

PV